

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHỤNG HIỆP
TỈNH HẬU GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 30/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 13 – 02 – 2025
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP,
TỈNH HẬU GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Lil

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Hoàng Khải

Bà Võ Như Phương

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Mai Thị Cẩm Giang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:** Bà Trương Bảo Trân - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 697/2024/TLST-HNGĐ, ngày 24 tháng 10 năm 2024 về việc “Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 254/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2025/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2025, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Hoa M, sinh năm 1999 (có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

2. **Bị đơn:** Anh Nguyễn Linh T, sinh năm 1995 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hoa M trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 2018 chị Nguyễn Thị Hoa M và anh Nguyễn Linh T tự nguyện tổ chức lễ cưới, anh chị có đăng ký kết hôn tại Ủy ban

nhân dân xã P, huyện P, tỉnh Hậu Giang vào ngày 02/5/2018.

Về nguyên nhân mâu thuẫn: Lúc đầu cuộc sống vợ chồng rất hạnh phúc, đến năm 2023 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, anh chị tự thỏa thuận hàn gắn nhưng không thành, trình trạng hôn nhân giữa chị và anh T bế tắc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị M yêu cầu được ly hôn với anh T.

Về con chung: Chị M và anh T có 01 con chung, tên Nguyễn Lâm T1 (Giới tính: Nam) sinh ngày 14/7/2020, hiện đang sống chung với chị M.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Tại đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt chị Nguyễn Thị Hoa M yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Linh T, con chung chị M yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Lâm T1, không yêu cầu cấp dưỡng. Tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Linh T đã được Tòa án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do nên Tòa án không tiến hành ghi lời khai của bị đơn anh Nguyễn Linh T.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang phát biểu ý kiến như sau: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Nguyễn Linh T chưa chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 91, Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 81 và Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hoa M được ly hôn với bị đơn anh Nguyễn Linh T.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Lâm T1 (Giới tính: Nam) sinh ngày 14/7/2020 cho chị Nguyễn Thị Hoa M tiếp tục nuôi dưỡng.

Chị M chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên chưa xem xét.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc con chung cho anh T không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa anh Nguyễn Linh T đều vắng mặt. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử tách phần tài sản chung, nợ chung không giải quyết, nếu sau này một trong hai bên có đơn khởi kiện kèm theo chứng cứ chứng minh thì sẽ giải quyết bằng một vụ án khác.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Buộc nguyên đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ đã thể hiện trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại tòa án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục:

[1.1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hoa M có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, bị đơn anh Nguyễn Linh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hoa M và bị đơn anh Nguyễn Linh T.

[1.2] Về thẩm quyền: Đây là vụ án “Tranh chấp ly hôn” theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định chị Nguyễn Thị Hoa M và anh Nguyễn Linh T đã đăng ký kết hôn tại kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện P, tỉnh Hậu Giang vào ngày 02/5/2018, nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Xét yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Hoa M: Hội đồng xét xử xét thấy, thời gian đầu cuộc sống vợ chồng của chị Nguyễn Thị Hoa M và anh Nguyễn Linh T rất hạnh phúc và đã có con chung. Đến năm 2023 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, anh chị tự thỏa thuận hàn gắn nhưng không thành, tình trạng hôn nhân giữa chị và anh T bế tắc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị M yêu cầu được ly hôn với anh T. Tại đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt chị Nguyễn Thị Hoa M vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Linh T. Từ đó cho thấy, mâu thuẫn trong cuộc sống hôn nhân của chị Nguyễn Thị Hoa M và anh Nguyễn Linh T là trầm trọng. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia

đình năm 2014 thì chị Nguyễn Thị Hoa M yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Linh T là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Chị M và anh T có 01 con chung, tên Nguyễn Lâm T1 (Giới tính: Nam) sinh ngày 14/7/2020, hiện đang sống chung với chị M. Sau khi ly hôn chị M yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Lâm T1. Quá trình giải quyết vụ anh Nguyễn Linh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử xem như anh Nguyễn Linh T từ bỏ quyền yêu cầu xin được nuôi con chung. Mặt khác, tại Biên bản xác minh của Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp thì chị Nguyễn Thị Hoa M cũng có đủ điều kiện để chăm lo cho cháu Nguyễn Lâm T1. Do đó, để đảm bảo sự phát triển và không làm xáo trộn cuộc sống của cháu Nguyễn Lâm T1 nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thống nhất giao cháu Nguyễn Lâm T1 cho chị Nguyễn Thị Hoa M tiếp tục nuôi dưỡng.

[2.3] Về cấp dưỡng: Chị M chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên chưa xem xét.

Anh Nguyễn Linh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[2.4] Về tài sản chung và nợ chung: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa anh Nguyễn Linh T đều vắng mặt. Do đó, Tòa án không tiến hành ghi được lời khai của anh Nguyễn Linh T nên không xác định được khối tài sản chung, nợ chung của chị Nguyễn Thị Hoa M và anh Nguyễn Linh T có hay không. Vì vậy, Hội đồng xét xử tách phần tài sản chung, nợ chung không giải quyết, nếu sau này một trong hai bên có đơn khởi kiện kèm theo chứng cứ chứng minh thì sẽ giải quyết bằng một vụ án khác.

[3] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hoa M phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 91, Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, Điều 51, Điều 53, Điều 56,

Điều 81 và Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hoa M được ly hôn với bị đơn anh Nguyễn Linh T.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Lâm T1 (Giới tính: Nam) sinh ngày 14/7/2020 cho chị Nguyễn Thị Hoa M tiếp tục nuôi dưỡng.

Chị M chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên chưa xem xét.

Anh Nguyễn Linh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Dành quyền khởi kiện cho chị Nguyễn Thị Hoa M và anh Nguyễn Linh T thành vụ án khác khi có yêu cầu.

4. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hoa M phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Chị M được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo lai thu số 0007384 ngày 24 tháng 10 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKS ND huyện Phụng Hiệp;
- Chi cục THADS huyện Phụng Hiệp;
- UBND xã Phương Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Lil